

Bản án số: **150/2019/HSST**
Ngày 16/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Thế Vinh;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Minh Tú – Bí thư đoàn thanh niên
cộng sản Hồ Chí Minh phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội;
2. Bà Trần Thu Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đắc Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2019, Trụ sở Tòa án nhân dân, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 154/2019/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Tùng L**, sinh năm: 17/7/2002 (Tính đến ngày phạm tội bị cáo được 16 tuổi 7 tháng 11 ngày); giới tính: Nam; tên gọi khác: không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Phòng 301 tập thể B1, T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Trần Hoài G, sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên mẹ: Khúc Thị A, sinh năm 1974; Nghề nghiệp: Lao động tự do (Bố mẹ đã ly hôn).

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh bản và chỉ bản số: 143 do Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội lập ngày 08/3/2019.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 28/02/2019, huỷ bỏ biện pháp tạm giữ ngày 09/3/2019, áp dụng biện pháp ngăn chặn *Cấm đi khỏi nơi cư trú*.

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Quý A, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ

12, phường P, quận BTL, TP. Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

L sử dụng cần sa và đã từng đặt mua trên mạng nên L biết việc mua bán ma túy đem lại lợi nhuận cao. Ngày 25/02/2019, L lên mạng xã hội facebook đặt mua cần sa. Khoảng 15 giờ cùng ngày, L đến khu vực nhà văn hoá quận Hai Bà Trưng, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội gặp và mua 01 gói ma túy cần sa với giá 900.000 đồng của người đàn ông đã giao dịch với L qua facebook (L không biết lai lịch, nhân thân và không nhớ nick facebook của người đàn ông này). Sau khi mua được ma túy, L mang về nhà tại phòng 301 tập thể B1, T, phường T, quận H, TP. Hà Nội chia gói ma túy trên thành nhiều phần nhỏ rồi cho vào 09 gói nilông (Kích thước khoảng 2x4cm) mục đích là để bán lẻ cho các con nghiện, phần còn lại để trong 01 gói nilông kích thước khoảng 4x10 cm để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó L đã sử dụng 01 gói ma túy cần sa (Loại để trong túi nilong kích thước khoảng 2x4cm), 09 gói còn lại L rao bán trên mạng Facebook bằng nick “Nguyễn Ben” với giá 200.000 đồng/ 01 gói. Đến khoảng 09 giờ ngày 28/02/2019, Nguyễn Quý A dùng nick Facebook “Long Lâm Li” nhắn tin vào nick Facebook “Nguyễn Ben” của L hỏi mua ma túy cần sa và xin số điện thoại của L để tiện liên lạc. Sau đó L gửi số điện thoại của L là 03599056** cho A. Đến khoảng 13 giờ 30 phút A dùng số điện thoại 08676531** nhắn tin vào số điện thoại 03599056** của L hỏi mua 02 gói ma túy cần sa, L đồng ý bán với giá 200.000 đồng/ 1 gói và 35.000 đồng phí vận chuyển, và hẹn nhau ra ngõ 180 đường H, phường C, T.P B, TP. Hà Nội để giao ma túy và nhận tiền. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, L điều khiển xe máy Honda Wave màu đen mang BKS 29E2-412.** chiếc xe này L mượn của Vũ Tuấn A (Sinh năm 2002, địa chỉ: 32/623 T, TP NĐ, tỉnh Nam Định) rồi mang theo 08 gói ma túy cần sa để trong túi xách màu đen bằng vải có kích thước khoảng (15x30)cm đeo trên người và 01 gói nilông màu trắng kích thước khoảng 2x4 cm bên trong chứa ma túy cần sa để trong túi quần bên trái đi đến đầu ngõ 180 H, phường C 1, quận B, TP. Hà Nội gặp A. L đang kéo khoá để lấy 02 gói ma túy cần sa trong túi nilong màu trắng có kích thước khoảng 2x4cm định đưa cho A còn A cầm trên tay phải số tiền 400.000 đồng định đưa cho L thì bị tổ công tác công an phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

** Thu giữ của Trần Tùng L:*

08 gói nilong màu trắng kích thước khoảng 02x04cm (Bên trong có chứa thảo mộc khô); 01 gói nilong màu trắng kích thước khoảng 04x10cm (Bên trong có chứa thảo mộc khô); 01 xe máy mang nhãn hiệu Wave alpha màu đen BKS 29E2-412.**, số khung: 64238**, số máy: 06175**; 01 điện thoại di động A IBUIUS màu xám số sim 03599056**; 01 túi xách màu đen bằng vải có kích thước khoảng (15x30 cm) trên túi có ghi chữ PLACES + FACÉ màu trắng, đã qua sử dụng.

**Thu giữ của Nguyễn Quý A:*

Số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại Nokia 1280 màu xanh đã qua sử dụng số sim 08676531**.

Ngày 28/02/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định số 367 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an TP Hà Nội giám định ma túy đã thu giữ của Trần Tùng L.

Tại kết luận giám định số 1391/KLGD- PC09 ngày 09/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định:

- Thảo mộc khô bên trong 02 gói nilong (thu trong túi đeo trên người Trần Tùng L) đều là cần sa, có tổng khối lượng 7,487 gam;

- Thảo mộc khô bên trong 06 gói nilong (thu trong ngăn kéo túi đeo trên người Trần Tùng L) đều là cần sa, có tổng khối lượng 21,750 gam;

- Thảo mộc khô bên trong 01 gói nilong (thu trong túi quần bên trái của Trần Tùng L) là cần sa, có khối lượng 1,071 gam.

Qua xét nghiệm nước tiểu của Trần Tùng L cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS 29E2-412.**, số khung: 6423**, số máy: 061753* thu giữ của Trần Tùng L, L khai là mượn của Vũ Tuấn A (sinh ngày 06/7/2002, địa chỉ: 32/623 T, thành phố ND, tỉnh Nam Định) để đi có việc. Qua xác minh nguồn gốc xe xác định đăng ký xe mang tên Nguyễn Hữu B (sinh năm 1942, địa chỉ: số 16 ngách 101/20 H, phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội). Năm 2018 anh B đã bán lại chiếc xe cho chị Vũ Thị Thanh T (Sinh năm 1975, địa chỉ: xã NA, huyện NT, tỉnh Nam Định) chị T là mẹ đẻ của Vũ Tuấn A. Chị T khai: ngày 28/02/2019 L đến nhà chị chơi với Tuấn A và hỏi mượn xe máy để đi có việc riêng nên Tuấn A đã cho L mượn xe. Chị T và Tuấn A không biết việc L sử dụng xe máy trên để đi bán ma túy. Qua tra cứu chiếc xe không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Do đó, ngày 24/5/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định xử lý vật chứng số 78 trao trả chiếc xe máy Honda Wave màu đen bạc, BKS 29E2-412.** cho chị Vũ Thị Thanh T, chị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số: 126/CT-VKS ngày 31/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội quyết định truy tố Trần Tùng L về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 1,2 Điều 51, Điều 38, Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Tùng L mức án từ 16 đến 20 tháng tù. Do bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị Toà án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị Toà án tuyên tịch thu tiêu huỷ số ma túy là vật chứng của vụ án. Tịch thu sung quỹ Nhà nước tiền, điện thoại di động bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy.

Người bào chữa cho bị cáo trần tùng L phát biểu quan điểm: Xác định bản cáo trạng truy tố Trần tùng L về tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội khi chưa đủ 17 tuổi. Do bị cáo chưa thành niên nên khả năng nhận thức còn hạn chế. Tâm sinh lý và hiểu biết của bị cáo chưa đầy đủ và hoàn thiện như người trưởng thành. Hoàn cảnh bị cáo thiếu sự dạy dỗ, chăm sóc của mẹ do bố mẹ bị cáo ly hôn từ khi bị còn rất nhỏ. Bố bị cáo L bị tai nạn lao động, không lao động như người bình thường được; ông nội bị cáo L được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ; Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; theo công ước Quốc tế về quyền trẻ em mà Việt Nam tham gia thì trẻ em được xác định là người chưa đủ 18 tuổi. do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc này của công ước Quốc tế, xác định Trần Tùng L là trẻ em khi phạm tội; Căn cứ Điều 91 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Trần Tùng L được hưởng mức án nhẹ nhất của trẻ em khi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định, biên bản phạm pháp quả tang, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 28/02/2019, tại ngõ 180 Hoàng Quốc Việt, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Trần Tùng L đang bán trái phép 02 gói ma túy cần sa có khối lượng 7,487 gam cho Nguyễn Quý A, khi A cầm tiền trên tay chuẩn bị đưa cho L còn L đang chuẩn bị giao ma túy cho A thì bị công an phường Phúc Diễn bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra công an phường Phúc Diễn còn thu giữ của L 07 gói ma túy cần sa có tổng khối lượng 22,821 gam, L khai để sử dụng cho bản thân và để bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu hoàn thành của tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xét hành vi của bị cáo Trần Tùng L không thuộc trường hợp nào của tình tiết tăng nặng định khung ở Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ở khung cơ bản của Điều 251 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý, kiểm soát ma túy, chính sách phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là hiểm họa đối với con người, không chỉ gây thiệt hại về kinh tế, ma túy còn làm tha hoá đạo đức, huỷ hoại sức khỏe, nòi giống của người sử dụng nó, là nguyên nhân của nhiều căn bệnh nguy hiểm và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo Trần Tùng L phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích là để trục lợi. Bị cáo hiểu về tác hại mà ma túy gây ra. Tuy nhiên, bị cáo lại mua Cần sa về để sử dụng và bán kiếm lời. Cần buộc bị cáo Trần Tùng L chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với toàn bộ số cần sa thu giữ ngày 28/02/2019 với tổng trọng lượng là 30,308 gam.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 532 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội; ông nội của bị cáo được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bản thân bị cáo khi phạm tội và khi xét xử chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng chế định của người chưa thành niên phạm tội theo quy định của pháp luật hình sự hiện hành.

Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, động cơ, mục đích, nguyên nhân và điều kiện phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án như đại diện VKS đề nghị là thỏa đáng, vừa đảm bảo tính nghiêm khắc của pháp luật vừa giúp bị cáo có thời gian cải tạo trở thành người tốt có ích cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu huỷ số ma túy là chất Cần sa thu giữ ngày 28/02/2019; tịch thu tiêu huỷ chiếc túi vải thu giữ của bị cáo do không còn giá trị sử dụng và sung quỹ số tiền, điện thoại của bị cáo và Nguyễn Quý A như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Tùng L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.
2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; Điều 91 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Tùng L: **20** (Hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ 10 ngày tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ:

03 phong bì đã niêm phong bên trong chứa chất ma túy đã giám định, bên ngoài phong bì có chữ ký giáp lai của Trần Tùng L và giám định viên.

01 túi xách màu đen bằng vải có kích thước khoảng (15x30)cm trên túi có ghi chữ PLACES + FACÉ màu trắng, đã qua sử dụng.

+ Tích thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động A IBUIUS màu xám số sim 03599056**;

- Số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam;

- 01 điện thoại Nokia 1280 màu xanh đã qua sử dụng số sim 08676531**.

(Đặc điểm, số lượng, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 179/19 ngày 10/6/2019).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 1 Điều 23; Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Tùng L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thế Vinh